

Số: **352** /TCT-CS
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày **29** tháng **01** năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH MTV cà phê 704
(Đ/c: Tổ 12, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon tum)

Trả lời công văn số 22/CV-CT704 ngày 18/11/2014 của Công ty TNHH MTV cà phê 704 đề nghị hướng dẫn việc trích lập dự phòng đầu tư tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2.17 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN bao gồm:

“ ...

2.17. Trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp không theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng.”

Tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp, cụ thể:

“ ...

2. Thời điểm lập và hoàn nhập các khoản dự phòng là thời điểm cuối kỳ kế toán năm. Trường hợp doanh nghiệp được Bộ Tài chính chấp thuận áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch (bắt đầu từ ngày 1/1 và kết thúc 31/12 hàng năm) thì thời điểm lập và hoàn nhập các khoản dự phòng là ngày cuối cùng của năm tài chính.”

Tại Điều 1 Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28/06/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính có hướng dẫn như sau:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 228/2009/TT-BTC như sau:

a) Đối tượng: là các khoản vốn doanh nghiệp đang đầu tư vào tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của pháp luật (bao gồm: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần không đủ điều kiện để trích lập dự phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính, công ty liên doanh, công ty hợp danh) và các khoản đầu tư dài hạn khác phải trích lập dự phòng nếu tổ chức kinh tế mà doanh nghiệp đang đầu tư bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư).

Việc trích lập dự phòng đầu tư dài hạn được thực hiện đối với các khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc, không áp dụng cho các khoản đầu tư trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện: Doanh nghiệp chỉ thực hiện trích lập dự phòng khi tổng số vốn đầu tư thực tế của chủ sở hữu cao hơn tổng giá trị vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được đầu tư.

c) Phương pháp trích lập dự phòng:

Mức trích cho mỗi khoản đầu tư tài chính bằng số vốn đã đầu tư và tính theo công thức sau:

$$\text{Mức trích dự phòng cho mỗi khoản đầu tư tài chính} = \left[\begin{array}{l} \text{Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế} \\ - \\ \text{Vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế} \end{array} \right] \times \frac{\text{Số vốn đầu tư của mỗi bên}}{\text{Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tổ chức kinh tế}}$$

Trong đó:

- Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế được xác định trên Bảng cân đối kế toán năm của tổ chức kinh tế nhận vốn góp tại thời điểm trích lập dự phòng (mã số 411 và 412 Bảng cân đối kế toán - ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính);

- Vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được xác định trên Bảng cân đối kế toán năm của tổ chức kinh tế tại thời điểm trích lập dự phòng (mã số 410 Bảng cân đối kế toán - ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). ”

Căn cứ quy định trên, nội dung vướng mắc của Công ty TNHH MTV cà phê 704 nêu tại công văn số 22/CV-CT704 nêu trên đã được Cục Thuế tỉnh Kon Tum hướng dẫn tại công văn số 5112/CT-TTHT ngày 20/08/2014 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp đề được hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định văn bản quy phạm pháp luật về Thuế.

Tổng cục Thuế thông báo đề Công ty TNHH MTV cà phê 704 biết./.

Nơi nhận: *N*

- Như trên;
- PTCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục Thuế tỉnh Kon Tum;
- Cục TCDN;
- Vụ CST- BTC, Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT,CS (3b).*40*

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quý Trung